| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHÀ BÈ**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **41**/2019/HS-ST
Ngày 22/8/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Thúy.

*Các Hội thẩm nhân* dân: 1. Ông Phan Văn Tao

2. Bà Trần Thị Bích Liên.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đỗ Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/QĐXXST-HS ngày 05/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Hoàng Tuấn A**, sinh năm 1993 tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Tổ z, ấp x, xã T, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Hoàng H và bà Nguyễn Thị Ph; Có vợ là Trần Thị Bé L và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Anh Trần Văn T

Nơi cư trú: Số 1208/16 đường N, Ấp Z, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thái B, sinh ngày 01/01/2004 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thái B: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ là mẹ của Nguyễn Thái B (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: ấp T, xã T, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04$^{h}$00’ ngày 16/10/2019, Đặng Hoàng Tuấn A gọi điện thoại rủ Nguyễn Thái Bảo sinh ngày 01/01/2004 đi trộm cắp tài sản, Bảo đồng ý. Tuấn A điều khiển xe mô tô biển kiểm số 62F8 - 0211 đến chở Bảo đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn A và Bảo đi đến trước số nhà 1208/16 ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện chiếc xe biển số 59Z1 - 04153 đậu trước nhà, không có người trông coi. Tuấn A dừng xe lại giao cho Bảo trông chừng và đứng cảnh giới để Tuấn A lấy trộm. Tuấn A dùng dụng cụ tự chế mở khóa chiếc xe rồi điều khiển chiếc xe vừa lấy, còn Bảo điều khiển xe mô tô biển số 62F8-0211 chạy theo phía sau tẩu thoát. Khi đi đến đường Lê Văn Lương, thuộc xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh thì bị A Trần Văn Tấn (anh trai của Trần Văn Tuấn chủ chiếc xe) phát hiện tri hô và cùng người dân bắt giữ Tuấn A cùng chiếc xe mô tô biển số 59Z1 - 04153 giao cho Công an xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Riêng Nguyễn Thái Bảo điều khiển xe mô tô 62F8 - 0211 chạy thoát. Sau đó Bảo đã đến Công an xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An làm việc và giao nộp chiếc xe biển số 62F8 – 0211.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là của A Trần Văn Tuấn. A Tuấn đã nhận lại xe và yêu cầu bị cáo bồi thường 4.800.000đ. Bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của A Tuấn.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nhà Bè, thành phố Hồ chí Minh kết luận: Chiếc xe mô tô biển số 59Z1 - 04153 trị giá 17.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-NB ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A mức án từ 09 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 30 tháng.

Về dân sự: Miễn xét

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 62F8-0211 và 01 điện thoại di động thu giữ của Đặng Hoàng Tuấn A, 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thái Bảo. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ phá khóa.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người liên quan, người bị hại. Phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi $07^{h}30$’ ngày 16/10/2018, tại khu vực trước số nhà 1208/16 ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Đặng Hoàng Tuấn A cùng Nguyễn Thái Bảo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 59Z1- 04153 trị giá 17.000.000 đồng của A Trần Văn Tuấn thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Thái B đồng phạm với Đặng Hoàng Tuấn A về hành vi trộm cắp tài sản nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp (ngày 16/10/2018) Nguyễn Thái Bảo là người chưa đủ 16 tuổi và hành vi của Đặng Hoàng Tuấn A và Nguyễn Thái B thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Nguyễn Thái B không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp nêu trên. Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nguyễn Thái B.

[2.2] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Nhà Bè nói riêng và an toàn xã hội nói chung, nên cần xử phạt nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng nhưng có 05 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã làm rõ: Chiếc xe mô tô biển số 59Z1- 04153 bị cáo chiếm đoạt là của A Trần Văn Tuấn đã được thu hồi trả lại cho A Tuấn. Ngoài ra A Tuấn có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.800.000đ là tiền sửa chữa khóa và sơn sửa lại xe bị trầy xước. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu

nên A Tuấn không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 62F8-0211 của bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A và 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Đặng Hoàng Tuấn A và Nguyễn Thái B đều là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. 01 bộ dụng cụ phá khóa thu giữ của Đặng Hoàng Tuấn A là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A cho UBND xã T, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 62F8 - 0211, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ phá khóa. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như phiếu nhập kho số NK039 ngày 18/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Hoàng Tuấn A phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

*(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)*

***Nơi nhận:***
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thúy**